

Số: 01/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 04 tháng 01 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung  
lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Vĩnh Long**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 06 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2067/QĐ-BTTTT ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi Quyết định số 1040/QĐ-BTTTT ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 130/TTr-STTTT ngày 31 tháng 12 năm 2021.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 (hai) thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành đã được công bố tại Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Vĩnh Long (*có phụ lục chi tiết kèm theo*).

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Công khai thủ tục hành chính tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành

chính và Công Dịch vụ công của tỉnh.

- Tổ chức thực hiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử để giải quyết các thủ tục hành chính này theo Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 2370/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Vĩnh Long.

- Tổ chức thực hiện đúng nội dung các thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TTPVHCC, Phòng VHXH;
- Lưu: VT, 1.12.14.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Quang Trung**

## PHỤ LỤC

**Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)*

S T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí <sup>1</sup>	Căn cứ pháp lý
<b>Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành</b>						
1	1.003868. 000.00.00. H61	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long) hoặc trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long ( <a href="https://dichvucong.vinhlong.gov.vn">https://dichvucong.vinhlong.gov.vn</a> )	Phí thẩm định nội dung tài liệu để cấp giấy phép: + Tài liệu in trên giấy: 15.000 đồng/trang quy chuẩn; + Tài liệu điện tử dưới dạng đọc: 6.000 đồng/phút; + Tài liệu điện tử dưới dạng nghe, nhìn: 27.000 đồng/phút. <i>(Kể từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022</i> + Tài liệu in trên giấy: 7.500 đồng/trang quy chuẩn; + Tài liệu điện tử dưới dạng đọc: 3.000 đồng/phút; + Tài liệu điện tử dưới dạng nghe, nhìn:	- Luật Xuất bản ngày 20/11/2012; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản, lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh và lệ phí đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh; - Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ

<sup>1</sup> Nội dung in nghiêng là phần được sửa đổi, bổ sung

					<i>13.500 đồng/phút. Theo quy định tại Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính)</i>	Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.
2	1.004375. 000.00.00. H61	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long) hoặc trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long ( <a href="https://dichvucong.vinhlong.gov.vn">https://dichvucong.vinhlong.gov.vn</a> )	<i>Lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh là 50.000 đồng/hồ sơ (Kể từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022) Lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh là 25.000 đồng/hồ sơ Theo quy định tại Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính)</i>	- Luật Xuất bản ngày 20/11/2012; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản, lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh và lệ phí đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh; - Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.